

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
<p>1.1 Giải pháp tổ chức mặt bằng phục vụ thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt bằng bố trí tập kết thiết bị thi công, lán trại, văn phòng ban chỉ huy, kho bãi tập kết vật liệu, khu vực gia công vật tư, công ra vào - Giải pháp bố trí rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công cho khu vực lán trại, văn phòng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có bản vẽ Mặt bằng bố trí tập kết thiết bị thi công, lán trại, văn phòng ban chỉ huy, kho bãi tập kết vật liệu, khu vực gia công vật tư, công ra vào kèm theo thuyết minh tổ chức chi tiết, hợp lý, phù hợp với khả năng, tiến độ thực hiện gói thầu và hiện trạng công trình. - Có giải pháp bố trí rào chắn, biển báo, giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công cho khu vực lán trại, văn phòng. 	Đạt
	Không có bản vẽ hoặc không có thuyết minh hoặc giải pháp đưa ra không phù hợp, không khả thi hoặc không đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Không đạt
<p>1.2 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp cho công tác trắc đạc để thực hiện gói thầu.</p>	Biện pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình phải được trình bày đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, khả thi phù hợp với bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công, điều kiện hiện trạng của công trình xây dựng và các yêu cầu của HSMT	Đạt
	Giải pháp không phù hợp với các công việc chính của gói thầu, không đáp ứng yêu cầu trên hoặc không tuân thủ quy định hiện hành.	Không đạt
<p>1.3 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục san nền:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công đắp cát, đất san nền; - Thi công đắp đất bao taluy. 	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu bên, yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu hoặc không đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không phù hợp với gói thầu hoặc tiến độ thi công.	Không đạt
<p>1.4 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục giao thông, vỉa hè, cây xanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công đào khuôn đường; - Thi công đắp cát nền đường, vỉa hè; - Thi công móng cấp phối đá dăm; - Thi công mặt đường bê tông nhựa; - Thi công rãnh đan, bó vỉa hè, bó gáy hè; - Thi công kè taluy; - Thi công xây dựng hố trồng cây, trồng cây xanh. 	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu bên, yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt
<p>1.5 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục thoát nước mưa, nước thải; ống chờ luân cấp nước, thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công đào, đắp mương đặt cống; - Thi công lắp đặt cống BTCT thoát nước mưa, thoát nước thải, ống chờ luân cấp nước và thông tin; - Thi công xây dựng hố ga thu, thăm. 	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu hoặc không đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không phù hợp với gói thầu hoặc tiến độ thi công.	Không đạt
	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu bên, yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu hoặc không đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không phù hợp với gói thầu hoặc tiến độ thi công.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>1.6 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục di chuyển, hạ ngầm đường dây trung thế, hạ ngầm đường dây hạ thế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công tháo dỡ đường dây trung thế, hạ thế; - Thi công lắp dựng cột điện trung thế. - Thi công mương cáp, rải, kéo cáp trung thế, hạ thế; - Thi công trạm biến áp theo yêu cầu nêu tại Chương V- Yêu cầu kỹ thuật. 	<p>Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu bên, yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công.</p>	Đạt
<p>1.7 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục điện hạ thế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công mương cáp điện hạ thế; - Thi công kéo rải ống luồn cáp; - Thi công móng, tiếp địa tủ hạ thế; 	<p>Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu hoặc không đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không phù hợp với gói thầu hoặc tiến độ thi công.</p>	Không đạt
<p>1.8. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục chiếu sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công mương cáp điện chiếu sáng; - Thi công kéo rải ống nhựa luồn cáp chiếu sáng; - Thi công móng, tiếp địa cột đèn chiếu 	<p>Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu bên, yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công.</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
sáng, móng tủ điều khiển chiếu sáng.	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu hoặc không đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không phù hợp với gói thầu hoặc tiến độ thi công.	Không đạt
1.9 Biện pháp thi công, phòng chống của nhà thầu trong mùa mưa bão.	Có giải pháp phù hợp, khả thi.	Đạt
	Không có giải pháp.	Không đạt
2. Tiến độ thi công:		
2.1 Thời gian thi công công trình ≤ 180 ngày.	Đề xuất thời gian thi công ≤ 180 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 180 ngày.	Không đạt
2.2 Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất số lượng thiết bị, số lượng nhân lực đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3 Biểu đồ tiến độ thi công kèm biểu đồ bố trí nhân công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ bố trí nhân công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ bố trí nhân công hoặc có Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ bố trí nhân công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
3.1 Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
Hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhân sự tại công trường: Bao gồm các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết	Có sơ đồ, nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Đạt
	Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
bị, an toàn, an ninh, môi trường, các đội, tổ thi công.		
3.2. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:		
<p>3.2.1. Chất lượng vật tư, vật liệu chính, được đưa vào sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bảng danh mục và xuất xứ kèm tiêu chuẩn áp dụng cho các chủng loại vật tư, vật liệu xây dựng chính dùng cho công trình gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Xi măng, cát, đá các loại, thép, gạch không nung; + Công BTCT, nắp song chắn rác, nắp ga composite; + Ống nhựa HDPE luân cáp; cáp điện trung, hạ thế. + Nhựa đường, bê tông nhựa; - Có hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh cung cấp vật tư, vật liệu xây dựng đầy đủ các loại theo yêu cầu ở trên. Hợp đồng nguyên tắc được ký kết trong thời gian từ khi phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu và phải ghi rõ cung cấp các vật liệu cho gói thầu này (kèm theo tài liệu chứng minh năng lực của các đơn vị cung cấp). - Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu. 	Đáp ứng tất cả các nội dung theo yêu cầu	Đạt
	Không đáp ứng một trong các nội dung theo yêu cầu hoặc vật tư, vật liệu áp dụng theo tiêu chuẩn không phù hợp với quy định trong Chương V.	Không đạt
<p>3.2.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của các thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp các hàng hóa thiết bị chính quy định tại Chương V (kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp). Hợp đồng nguyên tắc được ký kết trong thời gian từ khi phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu và phải ghi rõ cung cấp các thiết bị cho gói thầu này. 	- Thông số kỹ thuật chính đáp ứng hoặc cao hơn theo yêu cầu của HSMT (Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu nào có trong bảng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>- Cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị chính quy định tại Chương V.</p>	<p>năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của Nhà sản xuất, có đầy đủ các thông số kỹ thuật chính; - Cam kết toàn bộ thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2024 trở lại đây. - Cam kết sẽ cung cấp: Giấy chứng nhận xuất xứ C/O (nếu hàng hóa nhập khẩu), giấy chứng nhận chất lượng C/Q đối với các thiết bị điện tử. - Cam kết bảo hành thiết bị theo quy định. 	
	Không đáp ứng một trong các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
<p>3.2.3. Thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng, nghiệm thu các khâu thi công; - Thuyết minh biện pháp quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công chính: Đào, đắp đất/cát; thi công móng cấp phối đá dăm; thi công mặt đường bê tông nhựa; thi công lắp đặt cống BTCT; thi công xây gạch; thi công trát; thi công mương cáp điện; thi công lắp đặt trạm biến áp; thi công kết cấu bê tông và BTCT. 	Thuyết minh đầy đủ và hợp lý với điều kiện của nhà thầu và biện pháp thi công gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ các công tác theo yêu cầu hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành.	Không đạt
<p>3.2.4. Thuyết minh quy trình quản lý tài liệu, quản lý hồ sơ, lập bản vẽ hoàn công, quy trình nghiệm thu, quy trình thanh quyết toán.</p>	Thuyết minh đầy đủ và hợp lý với điều kiện của nhà thầu và biện pháp thi công gói thầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành.	Không đạt
<p>3.3. Các biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy....</p>		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường: Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu hoặc giải pháp không hợp lý, khả thi hoặc không tuân thủ các quy định hiện hành.	Không đạt
3.3.2. Quản lý an toàn trên công trường: Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công; An toàn giao thông ra vào công trường; Bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị.	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi.	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu; hoặc giải pháp không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không tuân thủ các quy định hiện hành.	Không đạt
3.3.3 Quản lý an toàn cho công trình và an toàn cho cư dân xung quanh công trình: Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực dự án; An toàn cho cư dân xung quanh công trình.	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi.	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu; hoặc giải pháp không hợp lý hoặc không khả thi.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Đề xuất giải pháp bảo hành, bảo trì công trình sau khi đưa vào sử dụng theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước Thời gian bảo hành không ít hơn 12 tháng.	Có giải pháp cụ thể, thời gian bảo hành không ít hơn 12 tháng	Đạt
	Không có giải pháp cụ thể, thời gian bảo hành ít hơn 12 tháng.	Không đạt
5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu:		
5.1 Tiến độ thực hiện hợp đồng: Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 của Luật Đấu thầu, Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.	Không có hợp đồng nào mà nhà thầu chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có 01 hợp đồng mà nhà thầu chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu.	Chấp nhận được
	Có từ 02 hợp đồng mà nhà thầu chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p><i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i></p>		
<p>5.2 Chất lượng công trình: Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 của Luật Đấu thầu, Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan. <i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i></p>	<p>Không có công trình nào mà nhà thầu thi công bị cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư kết luận không đảm bảo chất lượng theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng.</p>	Đạt
	<p>Có từ 01 công trình mà nhà thầu thi công bị cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư kết luận không đảm bảo chất lượng theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.</p>	Không đạt
<p>5.3 Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do. Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 của Luật Đấu thầu, Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan. <i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i></p>	<p>Không có hợp đồng nào mà nhà thầu vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu, trừ trường hợp bất khả kháng.</p>	Đạt
	<p>Có từ 01 hợp đồng mà nhà thầu vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.</p>	Không đạt
<p>5.4 Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu theo Khoản 1 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP. Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung</p>	<p>Không có gói thầu nào mà nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP.</p>	Đạt
	<p>Có từ 01 gói thầu mà nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu</p>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 của Luật Đấu thầu, Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p><i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i></p>	<p>theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.</p>	
<p>Kết luận</p>	<p>Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2, 3, 4, 5 được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không thuộc trường hợp nêu trên</p>	<p>Không đạt</p>